

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 133/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Trần Văn L**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Khu vực Bắc V, phường Thới L, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà **Võ Thị S**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Khu vực Bắc V, phường Thới L, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 56, 57, 58 và 59 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn L và bà Võ Thị S
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn L và bà Võ Thị S thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: ông L và bà S có ba người con chung là Trần Thế D, sinh ngày 09/9/1990 (nam), Trần Thị Kim A, sinh ngày 19/7/1990 (nữ) và Trần Dương Ph, sinh ngày 06/12/1992 (nam) các con đã trưởng thành, không yêu cầu xem xét giải quyết.
 - Về tài sản chung và nợ chung: Ông L và bà S thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết vụ án khác.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông L và bà S thống nhất ông L tự nguyện chịu án phí số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) ông L đã nộp theo biên lai thu số 001880 ngày 04/5/2018, ông L được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q.Ô Môn;
- UBND P.Thới Long;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Oanh